

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 14 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Thái Dương và bà Lô Thị Thuý Hà;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Cường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Quang Văn Ph**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1965, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản Th, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn H (đã chết) và bà Hà Thị H; vợ: Lô Thị Th, (Đã chết), hiện nay sống chung như vợ chồng với chị Vi Thị H, sinh năm 1970, con: có 04 con, con đầu sinh năm 1985, con thứ 4 sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 18/11/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay, có mặt.

2. **Lô Văn M**, tên gọi khác: không, sinh năm 1985, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản K, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn D (đã chết) và bà Lô Thị X (đã chết); vợ: Vi Thị M, con: có 02 con, con đầu sinh năm 2006, con thứ hai sinh năm 2010; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án: Ngày 30/01/ 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 22/ 01/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay, có mặt.

3. **Lữ Văn B**, tên gọi khác: không, sinh năm 2002, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Ng và bà Lô Thị H; vợ: Vi Thị T, con: có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Tạ Thị A, chức vụ: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An, có mặt;

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Quốc L, sinh năm 1982;
Trú tại: Bản K, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2021, Lô Văn M rủ Lữ Văn B đi đến nhà Quang Văn Ph để mua ma túy về sử dụng, khi đến gần cổng nhà của Quang Văn Ph thì Bảo đứng ngoài cổng chờ, còn Mến đi vào nhà đưa ra số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn) đồng mua của Phương được một gói ma túy được bọc bằng mảnh giấy màu trắng. Có được ma túy Mến và Bảo cả hai cùng đi về nhà. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày Lô Văn M và Lữ Văn B đi đến khu vực cầu Châu Kim, thuộc xã Châu Kim, huyện Quế Phong thì bị Tổ công tác Công an xã Châu Kim, huyện Quế Phong, phát hiện bắt quả tang. Lô Văn M và Lữ Văn B khai nhận 01 gói chất bột màu trắng là ma túy Heroine vừa mua của Quang Văn Ph.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Quang Văn Ph, trong lúc tiến hành giữ Quang Văn Ph, Tổ công tác Công an huyện Quế Phong đã phát hiện thu giữ 01 gói ni lông màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng ở nền nhà của Quang Văn Ph. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quế Phong, Quang Văn Ph khai nhận, số chất bột màu trắng thu giữ tại nền nhà của Phương là ma túy Heroine, Phương cất giấu để sử dụng và trước đó đã bán ma túy cho Lô Văn M.

Bản kết luận giám định số 43/KL - PC09(Đ2-MT) ngày 26 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Quang Văn Ph gửi tới giám định là ma túy Heroine. Số chất bột màu trắng thu giữ của Quang Văn Ph có khối lượng là 0,17 (không phải mười bảy) gam”.

Bản kết luận giám định số 57/KL - PC09(Đ2-MT) ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn M và Lữ Văn B gửi tới giám định là ma túy Heroine. Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn M và Lữ Văn B có khối lượng là 0,12 (không phải mười hai) gam”.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 07/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Quang Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản

1 Điều 251, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, các bị cáo Lô Văn M và Lữ Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là đúng như trong bản cáo trạng đã công bố. Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quang Văn Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Quang Văn Ph từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quang Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 đến 48 tháng tù. Bị cáo Lô Văn M và Lữ Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lô Văn M từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lữ Văn B từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn.

Về vật chứng: Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy mảnh giấy màu trắng, mảnh ni lông màu xanh và vỏ bao bì niêm phong ban đầu của các bị cáo sau khi lấy mẫu đi giám định hết. Và Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước 50.000 đồng do bị cáo Quang Văn Ph phạm tội mà có nhưng đã tiêu xài hết.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Quang Văn Ph 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quang Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 tháng tù. Xử phạt: Bị cáo Lô Văn M từ 12 đến 18 tháng tù và Lữ Văn B 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Nhận thấy hành vi phạm tội là sai, xin hội đồng xét xử cho mức án nhẹ sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an

huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại nhà của Quang Văn Ph đã có hành vi bán cho Lô Văn M 0,12 gam ma túy Heroine giá 50.000 đồng với mục đích để kiếm lời. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực cầu Châu Kim, thuộc Bản Kim Khê, xã Châu Kim, huyện Quế Phong Lô Văn M và Lữ Văn B có hành vi cất giữ trái phép 0,12 gam ma túy Heroine của trước đó mua của Quang Văn Ph với mục đích để sử dụng. Vào lúc 8 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại nhà của Quang Văn Ph đã có hành vi cất giữ 0,17 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo truy tố như bản cáo trạng là đúng, lời khai tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định. Sự phù hợp thống nhất của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Quang Văn Ph đã mua bán trái phép 0,12 gam ma túy Heroine. Ngoài ra, bị cáo Quang Văn Ph còn có hành vi cất giấu 0,17 gam ma túy Heroine, nên phạm vào các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với Lô Văn M và Lữ Văn B có hành vi cất giữ 0,12 gam ma túy Heroine nên phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo Quang Văn Ph, Lô Văn M và Lữ Văn B đều là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo Quang Văn Ph đã 01 lần bị kết án nhưng đã được xóa án tích nên được coi là người có nhân thân không tốt; đối với bị cáo Lô Văn M có 01 tiền án chưa được xóa án tích đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Lô Văn M rủ rê bị cáo Lữ Văn B góp tiền rồi trực tiếp đi mua ma túy về để sử dụng chung. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Quang Văn Ph từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình

phạt, buộc bị cáo Quang Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 đến 48 tháng tù. Bị cáo Lô Văn M từ 18 đến 24 tháng tù và bị cáo Lữ Văn B từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Quang Văn Ph 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quang Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 36 tháng tù. Xử phạt bị cáo Lô Văn M từ 12 đến 18 tháng tù và Lữ Văn B 12 tháng tù.

Đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đối với bị cáo Quang Văn Ph là chưa hợp lý.

Đối với bị cáo Lô Văn M đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp; người bào chữa đề nghị chưa tương xứng với hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Lữ Văn B đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Sau khi lấy hết số ma túy đưa đi giám định còn mảnh ni lông màu xanh, mảnh giấy màu trắng và vỏ bao bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước 50.000 đồng do bị cáo Quang Văn Ph bán ma túy cho Lô Văn M mà có nhưng đã tiêu xài hết.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Quang Văn Ph**, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo: **Lô Văn M và Lữ Văn B** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Quang Văn Ph** 03 (Ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quang Văn Ph phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lô Văn M** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lữ Văn B** 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ mảnh giấy màu trắng, mảnh bao ni lông màu xanh và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu của các bị cáo. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quế Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong ngày 17/3/2022).

Truy thu sung quỹ Nhà nước 50.000đ (năm mươi nghìn) đồng đối với bị cáo Quang Văn Ph.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Quang Văn Ph, Lô Văn M và Lữ Văn B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Diên Tuấn